

Họ, tên thí sinh:

Mã đề: 1620

Số báo danh:

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.**Câu 1:** Nghiệm của phương trình $6x + 3 = 4x + 9$ là:

A. 0

B. 6

C. 3

D. 8

Câu 2: Tập nghiệm của bất phương trình $-6x + 30 < 0$ là:A. $x < 5$ B. $x \leq 5$ C. $x > 5$ D. $x \geq 5$ **Câu 3:** Tập nghiệm của bất phương trình $3x + 3 > 0$ là:A. $x > -1$ B. $x < -1$ C. $x \geq -1$ D. $x \leq -1$ **Câu 4:** Nghiệm của phương trình $7x + 8 = 6x + 9$ là:

A. -8

B. 1

C. -2

D. 6

Câu 5: Nghiệm của phương trình $2x + 2 = -2$ là:

A. 2

B. 4

C. -3

D. -2

Câu 6: Nghiệm của phương trình $7x + 1 = 2x + 11$ là:

A. 3

B. 1

C. 9

D. 2

Câu 7: Nghiệm của phương trình $7x + 5 = 5x + 9$ là:

A. 8

B. 10

C. 2

D. -6

Câu 8: Nghiệm của phương trình $4x + 6 = 2x + 14$ là:

A. 3

B. 2

C. -2

D. 4

Câu 9: Nghiệm của phương trình $5x + 2 = x + 18$ là:

A. 4

B. 5

C. -5

D. 2

Câu 10: Nghiệm của phương trình $6x + 1 = 3x + 4$ là:

- A.** 1 **B.** -4
C. 9 **D.** -5

Câu 11: Nghiệm của phương trình $6x + 9 = 3$ là:

- A. -1** **B. -4**
C. 6 **D. 7**

Câu 12: Nghiệm của phương trình $4x + 2 = 3x + 5$ là:

- A.** 8 **B.** 0
C. -4 **D.** 3

PHẦN II. *Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 7. Câu 1–5: trả lời ngắn (ghi đáp số); câu 6–7: tự luận (trình bày lời giải).*

Câu 1: Nghiệm của phương trình $8x + 4 = -36$ là: Trả lời:

Câu 2: Nghiệm của phương trình $7x + 6 = 27$ là: Trả lời:

Câu 3: Nghiệm của phương trình $3x + 8 = x + 14$ là: Trả lời:

Câu 4: Nghiệm của phương trình $2x + 8 = 20$ là: Trả lời:

Câu 5: Một người đứng cách chân một cây cột thẳng đứng 18 m , dùng giác kế (đặt sát mặt đất) nhìn lên đỉnh cột dưới góc 45° so với phương ngang. Tính chiều cao của cột (mét). Cho $\tan 45^\circ = 1$. Trả lời:

Câu 6: Cho tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH. Chứng minh rằng $AH = BC \cdot \sin(B) \cdot \cos(B)$.
(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)

Câu 7: Cho tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH. Gọi M, N lần lượt là hình chiếu vuông góc của H trên AB và AC. Chứng minh rằng $AM \cdot AB = AN \cdot AC$.
(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)

----- HẾT -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Giám thi không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO — Đề thi thử khảo sát chất lượng môn Toán lớp 9
(Đợt 2) — Đề số 17

Phần I. Trắc nghiệm 4 phương án

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	C	A	B	D	D	C	D	A	A	A	D

Phần II. Tự luận

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án	-5	3	3	6	18	(TL)	(TL)

** Lời giải chi tiết từng câu chỉ hiển thị sau khi mở khoá đáp án của đề (hoặc mua trọn bộ).*